

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20191
Lớp UDPM 1 K9 Mã lớp học 25,605 Thực hành

Môn học: UMH31 Kỹ năng mềm

Giáo viên: Nguyễn Thị Nam

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ.....đến.....

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD161580	Phùng Ngọc An	16/09/1997	—			
2	CD172865	Nguyễn Nam Anh	27/10/1999	8			
3	CD172403	Nguyễn Tuấn Anh	23/08/1999	8			
4	CD173374	Trịnh Quang Anh	21/10/1995	8			
5	CD173663	Tạ Thị Ngọc Ánh	23/10/1999	8			
6	CD172587	Nguyễn Hữu Bình	25/06/1998	8			
7	CD172660	Phạm Văn Bình	05/12/1999	8			
8	CD172607	Nguyễn Thành Chung	17/07/1999	8			
9	CD173707	Đỗ Hoàng Công	05/01/1999	8			
10	CD173200	Phạm Thành Đạt	05/04/1997	8			
11	CD173235	Trần Công Đức	07/08/1999	8			
12	CD172796	Nguyễn Trường Giang	01/04/1999	8			
13	CD173532	Nguyễn Trường Giang	25/08/1998	8			
14	CD172419	Nguyễn Văn Hào	16/01/1999	8			
15	CD172420	Lê Văn Hòa	08/07/1999	—			
16	CD173738	Vũ Văn Hòa	14/05/1999	8			
17	CD172370	La Anh Hoàng	07/03/1999	8			
18	CD170608	Nguyễn Đặng Hoàng	29/10/1999	8			
19	CD170592	Nguyễn Văn Hùng	08/11/1999	6			
20	CD172662	Nguyễn Văn Hưng	04/04/1998	8			
21	CD173299	Đoàn Thị Hương	14/12/1999	8			
22	CD170041	Phùng Diệu Hương	01/11/1998	7			
23	CD173657	Nguyễn Thị Hường	12/03/1999	8			
24	CD172131	Trần Quang Huy	26/03/1999	8			
25	CD173759	Nguyễn Văn Khang	25/08/1999	7			
26	CD170506	Ngô Ngọc Khánh	24/11/1999	8			
27	CD173326	Trần Thị Thạch Khánh	09/11/1999	8			
28	CD172937	Đoàn Trung Kiên	28/10/1999	8			
29	CD172383	Vũ Văn Thành Lâm	13/06/1999	—			
30	CD170739	Đàm Xuân Long	09/03/1999	8			
31	CD172693	Tạ Công Mẫn	03/09/1999	6			
32	CD170222	Trương Văn Mạnh	24/07/1999	8			
33	CD172871	Lê Văn Nam	09/05/1998	8			
34	CD170401	Ngô Minh Phong	26/02/1999	8			
35	CD170395	Mai Anh Quân	10/02/1999	7			

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD170672	Dương Mạnh Quang	27/12/1999	7			
37	CD173959	Nguyễn Thế Quang	21/11/1999	7			
38	CD172513	Nguyễn Minh Sơn	30/07/1999	8			
39	CD170717	Đỗ Xuân Toàn	29/03/1999	8			
40	CD172522	Nguyễn Quốc Toàn	03/07/1998	8			
41	CD175004	Phạm Đức Trung	05/09/1995	7			
42	CD170407	Nguyễn Ngọc Truyền	02/02/1999	7			
43	CD170283	Lương Minh Tuấn	06/04/1998	8			
44	CD173151	Nguyễn Duy Tuấn	10/06/1999	8			
45	CD173114	Nguyễn Quang Tùng	16/10/1999	8			

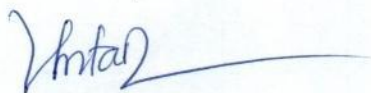
Tổng số SV tham gia thực hành.....

Số sinh viên đạt:.....42.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO



Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI



Nguyễn Đức Nam

TRƯỜNG KHOA